

Số: **293/2026/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Huế, ngày 28 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 338/2026/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trương Viết P, sinh năm 1993. Số CCCD: 046093009067. Địa chỉ: Thôn A, phường T, thành phố H.

2. Chị Châu Trần Thủy T, sinh năm 2001. Số CCCD: 046301006098. Địa chỉ: I kiệt E N, phường A, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T sau thời gian quen biết, tìm hiểu, đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 01/7/2022, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường T, thành phố H). Thời điểm đăng ký có đủ điều kiện kết hôn theo quy định. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do suy nghĩ, nhận thức của cả hai bên không tương đồng, không tìm được tiếng nói chung và những vấn đề mâu thuẫn khác không thể hòa giải được. Xét thấy, mâu thuẫn hôn nhân giữa anh P, chị T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T.

[2] Về con chung: Anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T xác nhận vợ chồng có 01 người con chung tên là Trương Viết Minh L, sinh ngày 06/01/2024. Hiện nay cháu L đang ở với chị T. Anh P và chị T thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, giao cháu Trương Viết Minh L cho chị C Trần Thủy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu L đủ 18 tuổi; anh Trương Viết P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu L trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Trương Viết P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh P và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh P, chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0001472 ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Anh P, chị T đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 05 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trương Viết Minh L cho chị C Trần Thủy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu L đủ 18 tuổi; anh Trương Viết P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu L trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Trương Viết P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Viết P và chị C Trần Thủy T trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh P và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh P, chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0001472 ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Anh P, chị T đã nộp đủ.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 1 – Huế;
- UBND phường Thuận An, TP. Huế;
- (ĐKKH số: 35, ngày 01/7/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng